

MOTTA G500

Dầu băng trượt hiệu năng cao

VG 32 | VG 68 | VG 150 | VG 220

Mô tả sản phẩm

Dòng MOTTA G500 là dầu băng trượt cao cấp, chuyên cho độ chính xác, dễ tách khỏi dung dịch làm mát gốc nước và bảo vệ máy công cụ chính xác.

Hóa chất phụ gia chuyên dụng cho đặc tính ma sát vượt trội trên nhiều vật liệu băng trượt — thép với thép và thép với polymer — loại bỏ trượt giặt, đồng thời tách rất tốt khỏi dung dịch làm mát gốc nước và hạn chế ăn mòn do dung dịch làm mát kiềm cao lẫn vào.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Chống hiện tượng trượt giặt	Giúp băng trượt chuyển động êm và chính xác ở tốc độ thấp.
Độ bám dính	Giúp dầu bám trên bề mặt dẫn hướng đứng và ngang.
Chống mài mòn và ăn mòn	Bảo vệ băng trượt và bề mặt máy công cụ.
Tách khỏi dung dịch gia công kim loại	Hỗ trợ tách khỏi dung dịch gia công gốc nước tương thích.

Ứng dụng

- Băng trượt máy công cụ ngang và đứng.
- Bề mặt dẫn hướng, bàn máy và cơ cấu chạy dao cần dầu băng trượt có độ dính.
- Máy công cụ yêu cầu cấp độ nhớt ISO đã chọn.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
ISO 6743-13 G / DIN 51502 CGLP	Dầu băng trượt loại CGLP có phụ gia kiểm soát ma sát cho băng trượt máy công cụ.
Cincinnati Machine P53 / P47 / P50	Phù hợp cho ứng dụng yêu cầu Cincinnati Machine P53, P47 và P50.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	VG 32	VG 68	VG 150	VG 220
Cấp độ nhớt ISO	ISO 3448	VG 32	VG 68	VG 150	VG 220
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	32	68	156	221
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	104	105	100	100
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	215	229	249	240
Điểm đông đặc, °C	ASTM D97	-29	-19	-6	-3
Tỷ trọng ở 15°C, kg/L	ASTM D4052	0.871	0.867	0.886	0.887

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).